

LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NÂNG CAO TRÍ TUỆ CẢM XÚC TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH KỸ NĂNG LÀM CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Ngô Thị Thanh Xuân*

Tóm tắt:

Bằng phương pháp phỏng vấn, tác giả đã lựa chọn, xây dựng và ứng dụng 4 biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc trong quá trình hình thành kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Sau thời gian ứng dụng tiến hành đo trí tuệ cảm xúc của sinh viên bằng test MSCEIT, đồng thời lấy ý kiến đánh giá của 70 chuyên gia và các giáo viên hướng dẫn thực tập lần 2 về kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên sau khi ứng dụng các biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc, đồng thời tìm hiểu mối tương quan giữa trí tuệ cảm xúc và kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp. Sau thực nghiệm trí tuệ cảm xúc của sinh viên có sự tiến bộ hơn, kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên cũng tốt hơn.

Từ khóa: Trí tuệ cảm xúc, kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Select measures to emotional intelligence improvement in forming skill of head teacher for students at Bac Ninh Sports University

Summary:

By the method of interview, the study has selected, built and applied four measures to improve the emotional intelligence in the process of forming the skill of head teacher for students of Bac Ninh Sports University. The study has measured the emotional intelligence of students by the MSCEIT test and had interview with 70 experts and supervisors of the second practice about skill of head teacher by students after the application of measures to raise emotional intelligence, at the same time learned out the relationship between emotional intelligence and skill of head teacher. After the experiment, the emotional intelligence of the students has improved, the skill of head teacher by the students is also better.

Keywords: Emotional intelligence, skill of head teacher, Bac Ninh Sports University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhân cách người giáo viên ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển trí tuệ, tình cảm và ý chí của trẻ em, tới cuộc sống của trẻ em. Trong quá trình giao tiếp của giáo viên với học sinh, thái độ của giáo viên đối với trẻ em sẽ ảnh hưởng nhất định tới thái độ của trẻ em. Muốn xây dựng quan hệ thầy trò tốt đẹp phải dựa vào nhân cách người giáo viên, đó là sự tinh tế trong đánh giá cảm xúc đang diễn ra ở trẻ, sự chế ngự các cảm xúc bản thân, sự đồng cảm sâu sắc những khó khăn trẻ đang phải vượt qua... Những điều đó sẽ giúp cho giáo viên sáng suốt trong các quyết định và giải quyết thành công các tình huống sư phạm. Đó chính là biểu hiện của người giáo viên có trí tuệ cảm xúc cao.

Trí tuệ cảm xúc vừa là điều kiện trong hoạt động chủ nhiệm lớp, vừa là một phẩm chất đặc trưng của sự phát triển nhân cách người giáo viên. Trí tuệ cảm xúc và kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có mối tương quan thuận với nhau, trí tuệ cảm xúc tốt thì kỹ năng làm công tác chủ nhiệm cũng tốt. Nhưng trên thực tế vẫn chưa có biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc để nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp. Chính vì vậy việc tìm hiểu biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc trong quá trình hình thành kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là vấn đề cần thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử

*ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: ngothanhxuan1980@gmail.com

dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn bằng phiếu hỏi, phương pháp thực nghiệm sư phạm, phương pháp quan sát, phương pháp thống kê toán học.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn biện pháp nâng cao cảm xúc trí tuệ cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để có cơ sở thực tiễn lựa chọn biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, đề tài tiến hành phỏng vấn 70 chuyên gia, các thầy cô hướng dẫn thực tập cho sinh viên. Sau khi khảo sát thăm dò đề tài đề xuất 08 biện pháp để các thầy cô giáo và các chuyên gia lựa chọn biện pháp tốt nhất giúp sinh viên nâng cao trí tuệ cảm xúc.

Từ kết quả phỏng vấn thu được và căn cứ vào khả năng thực hiện của nhóm nghiên cứu, đề tài lựa chọn 04 biện pháp chính để nâng cao trí tuệ cảm xúc, đó là:

- Nâng cao nhận thức cho sinh viên về bản chất của trí tuệ cảm xúc và kỹ năng cần thiết làm công tác chủ nhiệm lớp;

- Thảo luận nhóm về vai trò của trí tuệ cảm xúc với việc hình thành kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp;

- Tác động hồi tưởng. Giúp sinh viên hồi tưởng lại những tình huống trong công tác chủ nhiệm, phân tích sự tham gia của các thành phần trí tuệ trong những tình huống thành công và thất bại để từ đó rút kinh nghiệm cho công tác chủ nhiệm lớp;

- Tác động hiện tại. Giúp sinh viên nâng cao EQ thông qua trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết những khó khăn mà bản thân họ đang gặp phải ở thời điểm hiện tại.

2. Nghiên cứu ứng dụng biện pháp

Sau khi lựa chọn được 04 biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng tôi tiến hành nghiên cứu ứng dụng trên 22 sinh viên có chỉ số EQ ở mức rất thấp, mức thấp và mức dưới trung bình. Thời gian thực hiện: Vào những thời gian sinh viên được nghỉ.

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho sinh viên về bản chất của trí tuệ cảm xúc và kỹ năng cần thiết làm công tác chủ nhiệm lớp.

- **Mục đích:** Giúp sinh viên có nhận thức đúng về bản chất của trí tuệ cảm xúc, về kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp.

- **Cách thực hiện:** Chuyên gia tâm lý thuyết trình cho sinh viên về bản chất của trí tuệ cảm xúc và kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp (thời gian: Vào ngày sinh viên được nghỉ)

Biện pháp 2: Thảo luận nhóm về vai trò của trí tuệ cảm xúc với việc hình thành kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp.

- **Mục đích:** Để sinh viên nhận thức đúng về vai trò của trí tuệ cảm xúc với kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và cuộc sống nói chung, qua đó sinh viên tự hình thành nhu cầu, động lực rèn luyện trí tuệ cảm xúc.

- **Cách thực hiện:** Đưa chủ đề “vai trò của trí tuệ cảm xúc với kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và cuộc sống nói chung” để sinh viên chuẩn bị trước. Sau đó chọn thời gian, địa điểm để sinh viên thảo luận về chủ đề trên có sự quản lý của chuyên gia tâm lý. Sau đó chuyên gia tâm lý tổng kết lại những vai trò của trí tuệ cảm xúc đối với kỹ năng làm công tác chủ nhiệm và thành công trong cuộc sống nói chung.

Biện pháp 3: Tác động hồi tưởng. Giúp sinh viên hồi tưởng lại những tình huống trong công tác chủ nhiệm, phân tích sự tham gia của các thành phần trí tuệ trong những tình huống thành công và thất bại để từ đó rút kinh nghiệm cho công tác chủ nhiệm lớp sau này.

- **Mục đích:** Giúp sinh viên rút ra được những bài học kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình làm công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và cuộc sống nói chung về những thành công hay thất bại do sự tác động tích cực hay tiêu cực của xúc cảm.

- **Cách thực hiện:** Khi tham gia biện pháp này được luyện tập qua 3 bài tập cơ bản:

+ Bài tập 1: Tập nhận ra các xúc cảm của bản thân và của người khác qua các mối quan hệ giao tiếp trong hoạt động chủ nhiệm lớp nói riêng và trong quá trình thực tập, học tập nói chung. Bài tập này nghiệm thể phải nhận ra được xúc cảm của mình và của người khác trong một số tình huống giao tiếp sư phạm đã gặp.

+ Bài tập 2: Tập xác định nguyên nhân dẫn đến xúc cảm ở bản thân và người khác qua các mối quan hệ giao tiếp trong các hoạt động như ở bài tập 1. Bài tập này đòi hỏi nghiệm thể kể

lại một số tình huống giao tiếp sư phạm mà ở đó nhờ điều khiển được xúc cảm của bản thân nên đã giải quyết thành công hoặc ngược lại, từ đó rút ra bài học cho bản thân.

+ Bài tập 3: Tập vận dụng tri thức EQ để giải quyết một số tình huống trong hoạt động trên.

Biện pháp 4: Tác động hiện tại.

- **Mục đích:** Nhằm nâng cao EQ cho sinh viên thông qua việc học hỏi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết những khó khăn mà bản thân họ đang gặp phải ở thời điểm hiện tại.

- **Cách thực hiện:** Khi tham gia biện pháp này sinh viên phải tham gia vào ba hoạt động:

+ Hoạt động 1: Mỗi sinh viên phải đưa ra tình huống khó khăn mà mình đang gặp phải và phương án giải quyết tình huống khó khăn.

+ Hoạt động 2: Các sinh viên khác đưa ra các phương án bổ sung để giải quyết tình huống khó khăn đó.

+ Hoạt động 3: Cùng nhau thảo luận để chọn ra giải pháp tối ưu nhất cho tình huống khó khăn đã nêu.

3. Kết quả thực nghiệm

Sau thời gian ứng dụng các biện pháp nâng cao trí tuệ cảm xúc đề tài tiến hành kiểm tra lại trí tuệ cảm xúc của sinh viên bằng test MSCEIT, kết quả xử lý số liệu thu được trình bày tại bảng 1. (Đề tài kí hiệu nghiệm thể bằng số từ 1 đến 22 và sắp xếp theo chiều EQ tăng dần)

Qua bảng 1 cho thấy: Sau thực nghiệm tổng số điểm EQ đã tăng lên 2.48 điểm. Điểm số EQ của hầu hết các nghiệm thể đều tăng lên 0.01 điểm cho đến 0.25 điểm, chỉ có 3 nghiệm thể số 01; 05 và nghiệm thể số 14 là không tăng. Các nghiệm thể có EQ tăng cao nhất đó là nghiệm thể số 03; 07; 10; 11; 13; 19 và nghiệm thể 21 sau thực nghiệm EQ đều tăng hơn 0.2 điểm. Những nghiệm thể tăng ít như 02; 06; 17; 16; 15 đều có EQ tăng dưới 0.05 điểm. Sự khác biệt về điểm số EQ trước và sau thực nghiệm đã có ý nghĩa ở mức t tính bằng 2.16 > t bảng 2.080. Điều này có nghĩa là các biện pháp thực nghiệm nhằm nâng cao EQ cho sinh viên đã có hiệu quả. Không chỉ thể hiện ở điểm số EQ tăng đo được bằng test mà thực tế khả năng kiểm soát xúc cảm của bản thân các nghiệm thể sau thực nghiệm cũng được tăng lên, khả năng nhận biết xúc cảm của bản thân và của người khác tốt hơn.

Bảng 1. Trí tuệ cảm xúc của sinh viên trước và sau thực nghiệm (n=22)

| Nghiệm thể số | Điểm EQ trước thực nghiệm | Điểm EQ sau thực nghiệm | Sự gia tăng |
|---------------|---------------------------|-------------------------|-------------|
| 1 | 66.78 | 66.78 | 0.00 |
| 2 | 66.81 | 66.82 | 0.01 |
| 3 | 69.91 | 70.13 | 0.22 |
| 4 | 70.99 | 71.04 | 0.05 |
| 5 | 71.78 | 71.78 | 0.00 |
| 6 | 72.55 | 72.56 | 0.01 |
| 7 | 74.03 | 74.26 | 0.23 |
| 8 | 78.01 | 78.12 | 0.11 |
| 9 | 78.84 | 78.89 | 0.05 |
| 10 | 79.82 | 80.07 | 0.25 |
| 11 | 80.97 | 81.21 | 0.24 |
| 12 | 80.99 | 81.14 | 0.15 |
| 13 | 82.50 | 82.71 | 0.21 |
| 14 | 82.79 | 82.79 | 0.00 |
| 15 | 83.48 | 83.52 | 0.04 |
| 16 | 85.09 | 85.12 | 0.03 |
| 17 | 86.31 | 86.33 | 0.02 |
| 18 | 87.15 | 87.25 | 0.10 |
| 19 | 90.81 | 91.03 | 0.22 |
| 20 | 90.91 | 91.06 | 0.15 |
| 21 | 90.94 | 91.15 | 0.21 |
| 22 | 90.98 | 91.16 | 0.18 |
| Σ | 1762.44 | 1764.92 | 2.48 |

Chính vì vậy công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và cuộc sống của các em có thành công hơn.

Đặc biệt, nếu phân theo mức độ EQ thì số sinh viên có tỉ lệ EQ ở các mức độ tốt hơn sau thực nghiệm nhiều hơn trước thực nghiệm, cụ thể ở bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Số sinh viên có EQ ở mức rất thấp đã giảm xuống từ 18.18% xuống còn 13.64%. Sinh viên này sau khi được tác động thực nghiệm đã có sự tiến bộ về khả năng nhận biết xúc cảm của bản thân mình và nhận biết xúc cảm của người khác. Trong số 22 sinh viên trước khi nhận tác động thực nghiệm thì không có sinh viên nào có EQ ở mức trung bình trở lên. Nhưng sau thực nghiệm đã có 4 sinh viên có EQ tăng lên mức trung bình, chiếm



Trí tuệ cảm xúc tốt sẽ giúp thực hiện tốt các kỹ năng của giáo viên chủ nhiệm lớp, một kỹ năng sư phạm quan trọng trong quản lý sinh viên

Bảng 2. Mức độ phân loại EQ của 22 sinh viên trước và sau thực nghiệm

| Mức độ | | Rất thấp | Thấp | Dưới trung bình | Trung bình | Trên trung bình | Cao | Rất cao |
|-------------------|----------------|----------|-------|-----------------|------------|-----------------|---------|---------|
| EQ | | ≤70 | 71-80 | 81-90 | 91-110 | 111-120 | 121-130 | >130 |
| Trước thực nghiệm | m _i | 4.00 | 7.00 | 11.00 | 0.00 | 0 | 0 | 0 |
| | % | 18.18 | 31.82 | 50.00 | 0.00 | 0 | 0 | 0 |
| Sau thực nghiệm | m _i | 3.00 | 7.00 | 8.00 | 4.00 | 0 | 0 | 0 |
| | % | 13.64 | 31.82 | 36.36 | 18.18 | 0 | 0 | 0 |

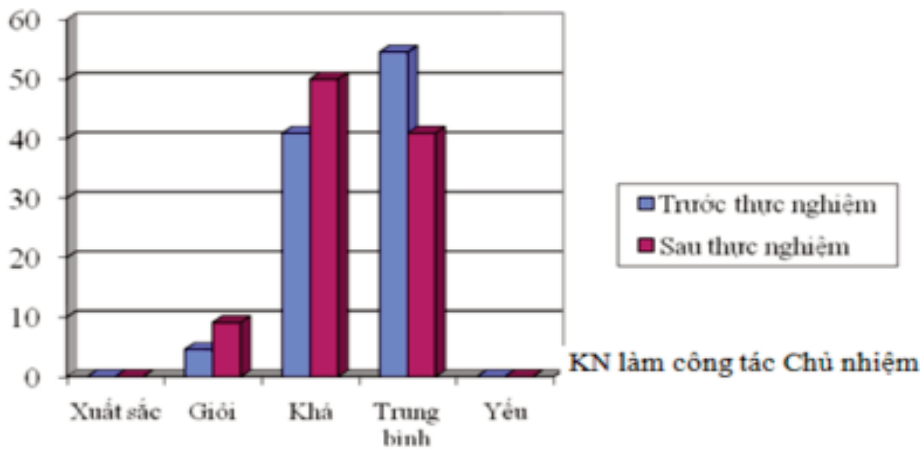
18.18%. Đây là những sinh viên đã biết kiểm chế và quản lý cảm xúc của bản thân, bước đầu có khả năng điều khiển được cảm xúc của mình trong quá trình giao tiếp với những người khác để quá trình giao tiếp đạt hiệu quả như kế hoạch đặt ra. Qua đó một lần nữa khẳng định rằng những biện pháp ứng dụng đã có hiệu quả trong việc nâng cao trí tuệ cảm xúc cho sinh viên. Vì vậy cần phải ứng dụng rộng rãi những biện pháp này trên nhiều đối tượng khác để sinh viên tự mình rèn luyện nâng cao trí tuệ cảm xúc, góp phần quan trọng vào sự thành công trong học

tập và cuộc sống nói chung.

Sau thực nghiệm trí tuệ cảm xúc của sinh viên đã được nâng lên, điều đó đã ảnh hưởng tốt đến kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp. Công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên thực tập gồm có sáu kỹ năng cơ bản, mỗi kỹ năng đều có tiêu chuẩn để phân mức: Xuất sắc, giỏi, khá, trung bình, yếu. Để đánh giá kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên chúng tôi lấy ý kiến đánh giá của các chuyên gia về từng kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của từng sinh viên và tính giá trị % theo các mức:

Bảng 3. Kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên trước và sau thực nghiệm (n=22)

| Kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên | | Xuất sắc | Giỏi | Khá | Trung bình | Yếu |
|--|----------------|----------|------|-------|------------|-----|
| Trước thực nghiệm | m _i | 0 | 1.00 | 9.00 | 12.00 | 0 |
| | % | 0 | 4.55 | 40.90 | 54.55 | 0 |
| Sau thực nghiệm | m _i | 0 | 2.00 | 11.00 | 9.00 | 0 |
| | % | 0 | 9.09 | 50.00 | 40.91 | 0 |



Biểu đồ 1. Kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên trước và sau thực nghiệm

Qua bảng 3 cho thấy: Sau thực nghiệm kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên đã có sự tiến bộ. Số sinh viên có kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp xếp loại giỏi đã tăng từ 4.55% lên đến 9.09%; loại khá cũng tăng lên từ 40.9% lên đến 50.0%; số sinh viên có kỹ năng xếp loại trung bình đã giảm từ 54.55% xuống còn 40.91%. Các thầy cô cho rằng sau thực nghiệm các em ứng xử tình huống sư phạm nhanh hơn và hợp lý hơn, giao tiếp với thầy cô và các em học sinh chủ động hơn, lưu loát hơn, biết nhận định chính xác được cảm xúc của các em để có biện pháp tác động phù hợp và hiệu quả. Điều quan trọng là các em đã biết tự mình rèn luyện để kiềm chế cảm xúc, biết quản lý cảm xúc của bản thân, nhận định chính xác cảm xúc để ra quyết định đúng đắn kịp thời.

Từ sự phân tích trên đề tài thấy sau thực nghiệm trí tuệ cảm xúc của sinh viên được nâng cao, kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên cũng tốt hơn. Một lần nữa khẳng định trí tuệ cảm xúc có mối tương quan thuận với kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp. Điều này còn cho thấy những biện pháp tiến hành thực nghiệm đã có tác dụng, cần được áp dụng trên những đối tượng khác để giúp các em nâng cao trí tuệ cảm xúc, từ đó nâng cao hiệu quả học tập nói riêng và cuộc sống.

Để thấy rõ hơn sự tiến bộ của kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp của sinh viên khi trí tuệ cảm xúc được nâng lên sau thực nghiệm, biểu đồ 1.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng được 04 biện pháp cơ bản giúp cho sinh viên Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh nâng cao trí tuệ cảm xúc EQ, đó là:

- Nâng cao nhận thức cho sinh viên về bản chất của trí tuệ cảm xúc và kỹ năng cần thiết làm công tác chủ nhiệm lớp;

- Thảo luận nhóm về vai trò của trí tuệ cảm xúc với việc hình thành kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp;

- Tác động hồi tưởng. Giúp sinh viên hồi tưởng lại những tình huống trong công tác chủ nhiệm lớp, phân tích sự tham gia của các thành phần trí tuệ trong những tình huống thành công và thất bại để từ đó rút kinh nghiệm cho công tác chủ nhiệm lớp;

- Tác động hiện tại giúp sinh viên nâng cao EQ thông qua trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giải quyết những khó khăn mà bản thân họ đang gặp phải ở thời điểm hiện tại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Daniel Goleman (2002), *Trí tuệ cảm xúc*, (Dịch: Lê Diên), Nxb KHXH, Hà Nội.

3. Daniel Goleman (2003), *Trí thông minh xúc cảm, Những vấn đề về phương pháp luận tiếp cận*, (Dịch: Nguyễn Công Khanh), Nxb ĐHSP, Hà Nội.

4. Phan Trọng Ngọc (2001), *Tâm lý học trí tuệ*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.

5. Trần Trọng Thủy (2000), *Trình độ trí tuệ của học sinh hiện nay*, Đề tài cấp bộ.

6. Nguyễn Hữu Tú (2000), *Trí tuệ cảm xúc, bản chất và phương pháp chẩn đoán*, tạp chí Tâm lý học số 6.

7. Dương Thị Hoàng Yến (2004), “Trí tuệ cảm xúc của giáo viên chủ nhiệm các lớp tiểu học Hà Nội”, *luận văn thạc sĩ Tâm lý học*, Đại học sư phạm Hà Nội.